

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày: 24/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Huy Nguyên

Ông Nguyễn Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Ninh - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS ngày 08/8/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Kim P, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn 7, xã G, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim N và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong án phạt tù ngày 18/9/2013, nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/4/2012; Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong án phạt tù ngày 11/10/2015, nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 30/7/2015; bị tạm giữ từ ngày 23/3/2018 đến ngày 29/3/2018 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

Người làm chứng:

+ Ông Lê Bá T, sinh năm: 1960, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 7, xã G, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1963, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 7, xã G, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 22/3/2018, Nguyễn Kim P bắt xe buýt lên cầu Đông Hương thuộc địa phận phường Đ, thành phố T mua 01 gói ma túy đá với giá 700.000^d của một người đàn ông không quen biết. Sau đó P về nhà lấy một phần ma túy đã mua để sử dụng, số còn lại Phương chia làm 6 phần rồi đựng trong 6 túi ni lông màu trắng viền xanh rồi nhét vào ví cất giấu trong túi quần của mình. Đến khoảng 14 giờ 45 phút ngày 23/3/2018, khi P đang ở nhà cùng với bố mẹ đẻ thì Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đến nhà đọc và thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, do em trai P là Nguyễn Kim T bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khi cơ quan CSĐT đang tiến hành khám xét chỗ ở thì phát hiện P móc chiếc ví ra ném xuống nền nhà, thấy vậy Cơ quan CSĐT yêu cầu P nhặt lên. Qua kiểm tra ví phát hiện bên trong có 06 túi ni lông màu trắng viền xanh, bên trong các túi đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Phương khai đó là ma túy đá P mua về cất giấu để sử dụng. Cơ quan CSĐT tiến hành lập biên bản vụ việc và niêm phong toàn bộ số chất rắn dạng tinh thể màu trắng của P trong phong bì ký hiệu M.

Tại kết luận giám định số 687/MT-PC54 ngày 27/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có trọng lượng (khối lượng) 0,696gam (không phải sáu chín sáu gam), loại methamphetamine.

Đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Kim P ở khu vực phường Đông Hương, thành phố T, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 38/Ctr-VKSQX ngày 25/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Quảng Xương để xét xử bị can Nguyễn Kim P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Kim P từ 18 đến 24 tháng tù.

Bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì lớn, nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Ý kiến của bị cáo: Thống nhất với nội dung cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận gì, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[2] Về nội dung:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 23/3/2018, tại gia đình nhà Nguyễn Kim P ở thôn 7, xã G, huyện Q, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đang tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Kim T thì phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Kim P có hành vi tàng trữ trái phép 0,696gam (không phải sáu chín sáu gam) ma túy, loại methamphetamine. Mục đích tàng trữ Methamphetamine của P là để sử dụng, vì P là đối tượng nghiện ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo P tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Do nghiện ma túy nên bị cáo Phương đã mua ma túy cất giấu để sử dụng dần. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) của P là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an trên địa bàn. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung tệ nạn ma túy trong xã hội đang có chiều hướng gia tăng.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu thể hiện: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong án phạt tù ngày 18/9/2013, nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/4/2012; Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong án phạt tù ngày 11/10/2015, nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 30/7/2015.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức tuân theo pháp luật.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì, là đối tượng nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Kim P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Kim P 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/3/2018.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có dòng chữ: Nguyễn Kim P, mặt sau có 05 dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, có 04 chữ ký và chữ viết ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ, Nguyễn Thị D, Lê Bá T, Lại Thị Thanh L (bên trong chứa 0,671g chất rắn màu trắng dạng tinh thể là mẫu vật còn lại sau giám định). Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/8/2018 giữa Công an huyện Quảng Xương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

* Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Kim P phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Thi hành án (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hiệu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Huy Ngọc

Lê Văn Lợi

Lê Thị Hiệu

